TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VỤ BẢN** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 49/2018/QĐST - HNGĐ	*V, ngày 07 tháng 6 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 49/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị T – sinh năm 1986.

ĐKHKTT (nơi ở): Thôn Liên Xương, xã Hiển Khánh, huyện V, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Anh Lê Anh D - sinh năm 1984.

Trú tại: Khu 1, xã Đồng Lương, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 01 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc T tình ly hôn và thoả T của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 01 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả T đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận T tình ly hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Lê Anh D.

2. Công nhận sự thỏa T của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự T tình ly hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Lê Anh D.

- Về con chung:

Giao các cháu Lê Hồ Nguyệt H, sinh ngày 22-12-2007 và Lê Phạm Hoàng M, sinh ngày 10-10-2011 (hiện nay cháu H và cháu M đang sinh sống cùng chị T) cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu H, cháu M tHnh niên, có khả năng lao động tự lập được.

Giao cháu Lê Ngọc Hải Y, sinh ngày 18-8-2009 cho anh D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục đến khi cháu Y tHnh niên, có khả năng lao động tự lập được. Hiện nay cháu Y đang sinh sống cùng chị T nên chị T có trách nhiệm giao cháu Y cho anh D.

Chị T, anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị T, anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của nhau.

- Về tài sản, công nợ và các nội dung khác liên quan: Chị T, anh D không đề nghị giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Phạm Thị T tự nguyện nộp 150.000đ (Cả phần án phí của anh D). Số tiền 300.000đ chị T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số BB/2012/09798 ngày 28-5-2018 của Chi cục Thi Hnh án dân sự huyện V được đối trừ và chị T được hoàn trả lại 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi Hnh theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thoả T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THA dân sự huyện V;
- UBND xã Đồng Lương, Cẩm Khê, Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án:
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Gấm